

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG

Bản án số: 42/2024/HS-ST
Ngày: 22-3-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Đào Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phùng Văn Long.

2/ Bà Nguyễn Thị Mai Khanh.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Đông - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Ông Duy Ngọc Thái – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2024; Thông báo số 02/2024/TB-TA ngày 18 tháng 3 năm 2024 về việc thay đổi ngày xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Phú Q** (Tên gọi khác: **Quốc Tư D**); Sinh năm 1975, tại tỉnh Long An; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Số A khu phố Q, phường K, thành phố T, tỉnh Long An**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Cha tên **Nguyễn Văn D1** (đã chết) và mẹ tên **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1944; Anh chị em ruột: Có 04 người, lớn nhất sinh năm 1966, nhỏ nhất sinh năm 1977; Bị cáo có vợ tên **Phạm Thị Thu T1** (đã ly hôn); Bị cáo có 01 người con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân:

+ Ngày 30/10/2001, bị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phạt 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo Bản án số 13/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/01/2009 (Đã xóa án tích).

+ Ngày 14/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 14/4/2018.

+ Ngày 02/8/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 15/3/2019.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/02/2023 đến ngày 02/6/2023 được Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành hủy bỏ biện pháp tạm giam và áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh. Ngày 16/11/2023 được đình chỉ biện pháp bắt buộc chữa bệnh và bị bắt tạm giam từ ngày 17/11/2023 đến nay.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Trụ sở: Số 5A/1, khu phố Cá, thị trấn Tân Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Việt B – Trưởng Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

* Người làm chứng:

1/ Ngô Công Q1 – sinh năm 2001 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2/ Nguyễn Hoàng N – sinh năm 2001 (vắng mặt).

Cư trú: Số A Quốc lộ F, Phường F, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

3/ Nguyễn Thị Kim N1 – sinh năm 1980 (vắng mặt).

Cư trú: Khu phố C, thị trấn T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 19 giờ 53 phút ngày 10/10/2022, sau khi đã uống rượu bị cáo Nguyễn Phú Q điều khiển xe mô tô hai bánh (không xác định được loại xe và biển số) đi từ nhà ngoại của bị cáo Q ở ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang đến công trụ sở Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang la hét và dùng dao tự chế chém gây hư hỏng một tấm kính dùng để soi điều lệnh đặt tại chốt trực gác cổng Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang rồi điều khiển xe chạy đi. Đến ngày 11/10/2022, bị cáo Q tiếp tục điều khiển xe mô tô 02 bánh (không xác định loại xe và biển số) chạy đến trước công trụ sở Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang la hét gây mất trật tự công cộng.

Địa điểm trước công trụ sở Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang là Cơ quan Nhà nước, nơi có nhiều người dân đến thực hiện các thủ tục hành chính. Hành vi của bị cáo Q là dùng hung khí nguy hiểm đập phá tài sản của cơ quan Nhà nước

gây mất trật tự tại địa phương và Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện C, tỉnh Tiền Giang có văn bản kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

* Vật chứng trong vụ án:

- 01 (một) đĩa DVD chứa đoạn video ghi lại diễn biến của vụ án vào ngày 10/10/2022, được trích xuất, thu thập từ hệ thống camera quan sát lắp đặt trước cửa cổng Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang. Đã được bị cáo Nguyễn Phú Q nhận dạng tại biên bản nhận dạng lúc 15 giờ 45 phút, ngày 17 tháng 11 năm 2023, Q xác định người đàn ông tay cầm hung khí là 01 con dao tự chế đập phá tài sản và la hét chính là Q (Kèm theo hồ sơ vụ án).

- 01 (một) đĩa DVD chứa đoạn video ghi lại diễn biến của vụ án vào ngày 11/10/2022, được trích xuất từ điện thoại di động của anh Nguyễn Hoàng N, sinh năm 2001, nơi thường trú: Số A QL60, phường F, thành phố M, tỉnh Tiền Giang (Kèm theo hồ sơ vụ án).

- 01 (một) đoạn gỗ dài 42cm, có phần đầu được ốp bằng kim loại màu trắng dài 09cm, đầu còn lại được buộc dây màu hồng. Là phần cán dao tự chế Q dùng để phạm tội. Đối với đoạn cây gỗ này, sau khi có quyết định truy tố, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang ra quyết định chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tiếp tục tạm giữ, chờ xử lý.

* Vật chứng không thu giữ được.

Bị cáo Q khai dùng xe mô tô hai bánh không xác định được loại xe và biển số để đi đến cổng Cơ quan Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang để thực hiện hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, sau đó Q đem xe này vứt bỏ ven đường không xác định địa điểm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang không có cơ sở để thu giữ.

* Tại Bản kết luận định giá tài sản số 239/BKL-HĐĐG ngày 25/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện C, tỉnh Tiền Giang kết luận: 01 khung kính soi điều lệnh có giá trị thiệt hại là 187.000 đồng.

* Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 385/KL-VPYTW ngày 31/5/2023 của Viện pháp y tâm thần trung ương B1 đối với Nguyễn Phú Q kết luận:

- Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị Rối loạn loạn thần di chứng khởi phát muộn do sử dụng nhiều loại ma túy (F19.7 -ICD.10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án và hiện nay: Đang sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ngày 02/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang ra quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh số 04/QĐ-VKSCT đối với Nguyễn Phú Q. Sau khi điều trị đến ngày 09/11/2023 Viện pháp y tâm thần trung ương B1 có kết luận số 809/KLBB-VPYTW đã kết luận Nguyễn Phú Q bệnh đã ổn định không cần thiết điều trị bắt buộc nữa, đang sự đủ khả năng nhận

thức và điều khiển hành vi để làm việc với cơ quan pháp luật. Ngày 16/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang ra quyết định đình chỉ thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với **Nguyễn Phú Q**.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Đối với tài sản bị hư hỏng là 01 khung kính soi điều lệnh, Ban chỉ huy **Công an huyện C**, tỉnh Tiền Giang không yêu cầu **Q** bồi thường.

Theo kết luận giám định tại thời điểm phạm tội **Nguyễn Phú Q** bị Rối loạn loạn thần di chứng khởi phát muộn do sử dụng nhiều loại ma túy (F19.7 -ICD.10). Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 13 Bộ luật Hình sự thì hành vi của **Nguyễn Phú Q** vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự.

Đối với hành vi của **Nguyễn Phú Q** dùng hung khí đập phá làm hư hỏng 01 khung kính soi điều lệnh của Cơ quan **Công an huyện C**, tỉnh Tiền Giang theo kết luận định giá xác định giá trị thiệt hại là 187.000 đồng dưới 02 triệu đồng (chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự). **Q** chưa có tiền án, tiền sự về hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện C**, tỉnh Tiền Giang đã ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi này.

Theo Cáo trạng số 38/CT-VKSCT ngày 07 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo **Nguyễn Phú Q** tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

* **Tại phiên tòa:** Bị cáo **Q** khai bị cáo không nhớ vì sao bị cáo la hét, chửi bới, đập phá tại trụ sở **Công an huyện C**, tỉnh Tiền Giang vào ngày 10/10/2022 và ngày 11/10/2022. Bị cáo thừa nhận người đàn ông đang la hét, đập phá tại trụ sở **Công an huyện C** và trước cổng **Công an huyện C** trong 02 đoạn video mà Hội đồng xét xử công khai tại phiên tòa là bị cáo. Sau khi bị đưa đi chữa bệnh, hiện nay sức khỏe bị cáo đã ổn định, bị cáo biết được hành vi chửi bới, la hét, đập phá tại **Công an huyện C** của bị cáo trước đây là vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo **Nguyễn Phú Q** và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 32, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Q** từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 (một) đoạn gỗ dài 42cm, có phần đầu được ốp bằng kim loại màu trắng dài 09cm, đầu còn lại được buộc dây màu hồng. Về trách nhiệm dân sự, **Công an huyện C** không yêu cầu bị cáo **Q** bồi thường khung kính soi điều lệnh do bị cáo làm hư hỏng nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung ghi hình được trích xuất dữ liệu từ camera giám sát và nội dung ghi hình được trích xuất từ dữ liệu điện thoại di động của anh Nguyễn Hoàng N; lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 10/10/2022 và ngày 11/10/2022 tại công trụ sở Cơ quan Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Nguyễn Phú Q có hành vi la hét, chửi bới và dùng 01 con dao tự chế là hung khí chém, đập gây hư hỏng một tấm kính dùng để soi điều lệnh, tài sản bị thiệt hại có giá trị thiệt hại là 187.000 đồng. Hành vi của Q đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nơi công cộng và đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Q mặc dù không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu, hành vi la hét, chửi bới, đập phá của bị cáo tại trụ sở Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm và gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội nơi công cộng, xâm phạm đến sự hoạt động bình thường của các cơ quan hành chính Nhà nước, gây phản cảm, thể hiện thái độ chống đối, coi thường pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương đồng thời nhằm phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Q đã 02 lần thực hiện hành vi gây rối tại trụ sở Công an huyện C nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi xem xét hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với đoạn gỗ, có phần đầu được ốp bằng kim loại, đầu còn lại được buộc dây màu hồng. Đây là hung khí mà bị cáo Q dùng để đập phá, chém gây hư hỏng tài sản tại trụ sở Công an huyện C nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Công an huyện C không yêu cầu bị cáo Q bồi thường khung kính soi điều lệnh do bị cáo làm hư hỏng nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Xét đề nghị truy tố của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo Q là có căn cứ và phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Đối với hành vi của bị cáo Q dùng hung khí đập phá làm hư hỏng 01 khung kính soi điều lệnh của Cơ quan Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang có giá trị thiệt hại là 187.000 đồng, tài sản thiệt hại dưới 02 triệu đồng và bị cáo Q chưa có tiền án, tiền sự về hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang không khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi này là đúng quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phú Q phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phú Q 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/11/2023 được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2023 đến ngày 02/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gỗ dài 42cm, có phần đầu được ốp bằng kim loại màu trắng dài 09 cm, đầu còn lại được buộc dây màu hồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/3/2024).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo liên quan đến phần quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CA huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo, người liên quan.
- Lưu HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Đào Oanh